

Bút ký
Chủ đề: Hồ Chí Minh
Tác giả: Phan Nhật Nam

TRỒNG NGƯỜI!

Thập niên thụ mộc. Bách niên thụ nhân.

Quản Trọng (723–716/TCN)

“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những ‘công dân tốt và cán bộ tốt, cho nước nhà’”.

Lớp học chính trị “*cán bộ giáo dục*” miền Bắc (13/9/1958).

Hồ Chí Minh
(1890–1969)



Mao và Hồ, 1955
(ảnh: Bettman/Getty Images)

DẪN NHẬP

Vào khoảng những năm sau 1945 đến 1950, tôi là thằng bé chưa tới 10 tuổi sống trong chiến khu Việt Minh, thượng nguồn tả ngạn sông Hương, ăn “nờ rờ–nước ruốc”, như thế danh từ R có trước khi thành hình Cục R, Trung Ương Cục Miền Nam rất lâu, 20/12/1960. Cũng như ngàn đứa nhỏ thuộc thế hệ sinh năm 1940’s, tôi được dạy võ tay, tập hát bài “Ai yêu bác Hồ Chí Minh hơn các em nhi đồng!” Người gọi là “bác Hồ” kia là ai cho đến hôm nay, cuối đời, bản thân chưa hề thấy, không hề gặp. Không hề có ý muốn gặp.

Không phải một mình tôi mà chắc cũng rất nhiều người Miền Bắc, những người gọi là “*Công dân VNDCCH trước 1976, hoặc CHXHCNVN sau 1976 cũng không hề thấy ra kẻ gọi là ‘bác Hồ’ kia là ai? Như thế nào? Ở đâu? Làm gì? Nhưng nhân sự ấy có – CÓ RẤT THẬT – nên mới xảy ra sự kiện gọi là ‘òì của Bác’ treo cùng khắp, bày ra nơi nơi, bất cứ hóc hẻm nào nơi Miền Bắc, trước chuồng trâu, nơi ủ phân (bắc) gây giống trước, sau 1975 đều thấy ra, dấu đứa bé chưa biết đọc, chưa biết viết! Và khi đủ trí khôn để bắt đầu đi học thì cũng đến lúc thực hiện ‘Xẻ dọc Trường Sơn’ đi cứu nước – theo lời dạy của bác chứ không ai khác! Lời dạy chỉ thánh của bác không ngừng ở bờ Bắc sông Bến Hải mà chạy suốt vô Nam, đến tận Năm Căn, U Minh khiến một chị ả nhà quê tên gọi là Út Tịch đã tuôn lên lời nguyện sắt máu: ‘Còn một lai quần cũng đánh Mỹ xâm lược như lời Bác dạy’”. Cả bác lẫn Mỹ chị ả chưa hề thấy, chỉ biết lai quần rách te tua nhàu nát là “*sự nghiệp Chống Mỹ/Cứu Nước*” của Út.*

Nhưng không chỉ chừng ấy, 45 năm sau 30 Tháng 4/1975 lời bác vẫn trường tồn, hiện hữu! Như một thứ kim cương bất hoại bất chấp thời gian, không gian, môi trường, hoàn cảnh. Có thật như thế không? Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng trong bài phát biểu Ngày 12 tháng, 6, 2021 ở Hà Nội đã nêu lên chỉ đạo: “Học tập và làm theo Bác phải bằng hành động cụ thể, thiết thực, nói đi đôi với làm”. Nhưng nói như thế nào và làm những gì? Tổng bí thư Trọng nói rõ: “**Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà sinh thời Bác đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục, rèn luyện.**” Đến đây chúng ta có thể thấy ra: Tất cả người, việc từ hơn nửa thế kỷ qua từ đứa nhỏ vị thành niên ăn nước ruốc nơi chiến khu Miền Trung, đến chị đàn bà có chiếc quần rách ở đồng ruộng Miền Nam, và tại hôm nay với viên tổng bí thư già lão lú lẫn của Hà Nội – Tất cả đều nhận được “**sợi chỉ hồng**” xuyên suốt – Đảng giáo dục do, từ, của bác! Từ định đề này, chúng ta nhìn ra tất cả mọi vấn đề – **Bác đã thực hiện chính sách TRÔNG NGƯỜC NGƯỜI/TRÔNG NGƯỜI ĐANG SỐNG LÃN KẼ CHẾT.** Trông rất thành công!

1. Không Sợ Trời!

Từ cuối Thế Kỷ 19, vào năm 1880 trong cuốn Les Frères Karamazov, Dostoievsky, đại diện tinh thần Chính Thống Nga, dân tộc thụ nhận ân sâu Đức Tin Thiên Chúa, qua nhân vật tiểu thuyết Ivan, đã viết lên mỗi bản khoản: “Xin phải hiểu điều này. Không phải Thiên Chúa là đáng tôi phủ nhận. Mà tôi phủ nhận cái thế giới này. Thế giới mà Chúa đã

tao dựng – Thế Giới Của Chúa – Tôi không chịu cái thế giới này!” Mỗi xung đột Đức Tin/Triết Học/Thần Học này không chỉ với bản thân Dostoievsky, riêng của Dân tộc Nga mà chung cho cả Châu Âu, tràn ra khỏi biên giới lãnh thổ các quốc gia, như lời của người Đức, F. Nietzsche từ cuối Thế Kỳ 19 (1844–1900) đã tuyên ngôn. Lời của Nietzsche vượt khỏi tầm Thế Kỳ 19, 20 vang vọng đến tận hôm nay. “Chúa đã chết. Chúa chết thật. Và chính chúng ta ĐÃ GIẾT CHÚA. Làm sao chúng ta có thể yên ổn được khi chính chúng ta là KẼ SÁT NHÂN/KẼ SÁT NHÂN LỚN NHẤT TRÊN TẤT CẢ! Nhưng tất cả bản khoán, khắc khoải, xung đột Triết Học/Đức Tin/ Triết Học/Thần Học của Châu Âu dẫn đến biến động xã hội, văn hóa chính trị kể cả quân sự, kinh tế của toàn nhân loại hôm nay đồng được giải quyết, vất bỏ một cách chóng vánh, dứt khoát và có hiệu quả từ, với Đảng cộng sản Hà Nội do một tay Hồ Chí Minh chỉ đạo, giảng dạy, huấn luyện, điều hành.”
Hãy xem...

*Trời không có thiên thần
Đất không có thánh nhân
Chỉ có NHÂN DÂN THẦN THÁNH
Và ĐẢNG TA làm nên sức mạnh
Bay đến chân trời....*

Lưu ý, Nguyễn Đình Thi, tác giả những cái gọi là “thơ” ghê gớm trên không phải do vô tình nên không viết hoa những từ “thiên thần, thánh nhân” mà chỉ VIẾT LỚN, NHÂN DÂN THẦN THÁNH, ĐẢNG TA. Và Nguyễn Đình Thi không chỉ “xây dựng thơ cách mạng” một mình, y có những đồng chí xuất sắc giỏi giang khác. Coi chừng còn giỏi hơn y trong lãnh vực gọi là “tụng ca” mà Thánh Vịnh của Kinh Thánh Cựu Ước e rằng cũng kém phần ngợi ca, khẩn niệm – Cho dầu Xung Tụng Thiên Chúa!? Tôi không dám ngoa ngôn, xin tiếp minh chứng:

*Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lý chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim...*

Hoặc,

*Trái tim Anh chia ba phần tươi đỏ
Anh dành riêng cho Đảng phần nhiều*

Còn nhiều nữa,

*Cảm ơn Đảng của chúng ta,
Đảng làm ra ánh sáng*

*Người chưa đưa ta lên được sao Kim
Nhưng Người đã cho ta một linh hồn và một trái tim.*

Và không thể có những chữ nghĩa nào sánh cùng,

*Đảng dạy tôi biết ngẩng đầu đứng dậy
Vững hai chân đứng thẳng làm người.*

Dịp sinh nhật Đảng 3/2/1960, Tố Hữu lập kỷ lục với “Ba mươi năm đời ta có Đảng”, dài 257 câu bằng những định nghĩa Đảng cuối cùng, cao nhất:

*Đảng ta muôn vạn công nông
Đảng ta muôn vạn tấm lòng niềm tin.*

Trời, thần, thánh, danh nhân lịch sử nào có thể tồn tại ngoài cái gọi là “cái đảng” này được? Song hành với những thứ loại chữ nghĩa “tán tụng” siêu đẳng của Nguyễn Đình Thi, Tố Hữu còn có rất rất nhiều. Ví dụ từ trong Nam xa xôi cũng có lời “thơ”:

*Tháp Mười đẹp nhất bông sen.
Miền Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ!*

Bác tên thật là gì? Đố đũa nào biết vì bác chuyên xài “bí danh” – Vậy “hồ chí minh” cũng là đồ giả xét ra không nên viết hoa! Cũng thế, bất cứ ai có lương tri, nhân tính bình thường nên tự đặt ra câu hỏi: Ở đâu “bác Hồ” dạy ra những tài thơ (khủng/Chữ của Hà Nội tăng cường vào Nam sau 1975) đến như thế? Từ đâu nơi Miền Bắc có được những tài thơ (hoành tráng/Cũng chữ của Miền Bắc XHCN đem giáo dục miền Nam sau “giải phóng 1975”).



Hồ và “các đồng chí quốc tế cộng sản” (ảnh: Keystone/Getty Images)

Từ những thực tế kể ra trên, lần hỏi chúng ta sẽ thấy ra nguồn gốc của đầu mối “dạy (con) người” mà bác đã (cố tình nhưng vô phúc) nhận lãnh. Điển hình, bác được dạy như thế này: “Tôn giáo là một hình thức của một tạo lập áp bức, trái tim của một thế giới vô tâm. Đây chỉ là tinh thần của một hoàn cảnh không lý tính. Một thứ á phiện của quần chúng”. Từ Thế Kỷ 19, Karl Marx đã “DẠY” rõ ra như thế thì một “chú Ba” (Một tên thông dụng của Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Sinh Côn... tiền thân của HCM) khi làm bồi trên tàu Latouche Tréville. Năm 1911, với trí năng của một anh Annamist 21 tuổi (sinh năm 1890 trong đơn xin Học Trường Thuộc Địa của Nguyễn Sinh Côn tức Ba), mới qua bậc tiểu học thì làm sao chú Ba có khả năng hiểu thấu và không nghe lời dạy của Marx?! Chưa hết, “bác kính yêu” còn được “bồi dưỡng” thêm bởi: Nếu Karl Marx đã khởi đầu “Tuyên Ngôn cộng sản” cùng lần với Tính Vô Thần thì Stalin kế nhiệm Lenin lãnh đạo Liên Bang Sô-Viết (1922–1953) luôn công khai áp đặt Chủ Nghĩa Vô Thần lên quần chúng.

Từ 1928 cho đến Thế Chiến Thứ Hai (1939–1945), để củng cố quyền lực chính trị, Stalin đã ra lệnh triệt hạ Nhà Thờ Công Giáo, Thánh Thất Hồi Giáo, Tu Viện Chính Thống Giáo; tàn sát, tống giam hàng ngàn tu sĩ, chức sắc lãnh đạo các tôn giáo, quyết liệt xóa bỏ ý niệm Thượng Đế trong lòng dân Nga. Với một bậc thầy ngoại hạng như Stalin, Thượng Đế đã bị hoàn toàn xóa bỏ trên Liên Bang Sô Viêt. “Bác Hồ” dẫu kém cõi bao nhiêu, không học cũng không được?! Không học là chết ngay với Stalin, cũng bởi trong giai

đoạn 1933–1938, với tên Linov, ngoài cô vợ trên giấy tờ Nguyễn Thị Minh Khai, đồng chí Linov còn có một người vợ Nga khác. Chuyện vợ con lem nhem của Linov tình báo Liên Xô tất phải dùng như một “sinh tử phù” – Để nhớ “đồng chí Linov” không chịu học, Thầy Stalin sẽ không để yên. Lịch sử đã nhiều dịp chứng minh: Bác là một học trò (rất) ngoan và học (rất) giỏi. Tuy nhiên, Stalin chưa phải là đủ. Bác còn một vị thầy siêu đẳng khác: Thầy Mao của nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc nơi Bắc Kinh.

2. Hãy Giết Người/Giết Con Người

So với Stalin, Mao hơn hẳn cho dù Stalin làm thầy “Bác Hồ” trước. Cũng dẫu Liên Xô vĩ đại hơn Trung Hoa CS về diện tích, tài nguyên, ngoại giao, chính trị, vũ khí, khoa học, kỹ thuật... Là một trong ngũ cường thắng Đức Quốc Xã, thành viên trụ cột của Hội Đồng Thường Trục Bảo An Liên Hiệp Quốc, Stalin từng nói chuyện tay đôi với Tổng Thống Mỹ, Roosevelt; Thủ Tướng Anh Churchill từ trước, sau 1945 khi Bác Mao đang lẩn trốn nơi chiến khu Tây An, đường về Bắc Kinh nhiều phen nguy cấp vì quân Tưởng Giới Thạch. Tuy nhiên Bác Mao hơn hẳn Stalin với kỹ thuật, nghệ thuật giết người bẩm sinh, thiên phú, được nuôi dưỡng bởi truyền thống máu Hán Tộc – Từ hơn hai ngàn năm trước Công Nguyên, Tần Thủy Hoàng (260–211 TCN) đã tiêu dùng một triệu dân để xây phần đầu tiên của Vạn Lý Trường Thành (công trình ở quả đất có thể thấy được từ Mặt trăng!). Nhưng Tần Thủy Hoàng không dựng nên công nghiệp sát nhân đơn độc, tướng Bạch Khởi (332–257 TCN) chỉ một đêm chôn sống hơn 400 ngàn quân binh nước Triệu (có tài liệu ghi rõ, 450 ngàn). Hỏi thử, Thế Kỷ Thứ 1 trước Công Nguyên làm sao phân biệt được thế nào là quân Tần, thế nào là quân Triệu hờ trời? So với những “Đồ Nhân/Kẻ Sát Nhân” của Hán Tộc kia, Hitler, Bin Laden của Thế Kỷ 20, 21 chỉ là những tay giết người sơ đẳng vụng về. Nhưng, Bác Mao vượt lên tất cả.

Tháng 10, 1954 Chủ Tịch Mao và Thủ Tướng Ấn Độ Nehru gặp nhau bàn chuyện xây dựng Thế Giới thứ Ba vượt khỏi ảnh hưởng Mỹ–Tây Âu, kể cả Liên Xô. Chủ Tịch Mao bày tỏ: “Tôi không sợ Mỹ, cho dù Mỹ có bom nguyên tử. Bởi Mỹ không thể tiêu diệt hết dân Hoa, và cho dù giết hết vài ba trăm triệu (Thập niên 1950–1960, Trung Hoa có dân số gây ấn tượng mạnh – 600–800 triệu), thì còn một huyện vẫn đủ xây dựng xã hội chủ nghĩa”. Mao không ngoa ngôn. Chủ tịch nói và làm thiệt. Với tham vọng “vượt trên Anh Quốc trong 10 năm và Mỹ trong 15 năm; Liên Xô là đồ bỏ không cần tính tới” – 1958, Mao khởi động cuộc vận động Đại Nhảy Vọt (Great Leap Forward) để trở thành một cuộc “Đại Tụt Hậu” và “Đại Nạn Đói” (Great Chinese Famine), theo tài liệu của nhà sử học Frank Dikotter, Đại Nạn Đói gây nên cái chết khoảng 45 triệu người.)

Chiến dịch Đại Nhảy Vọt do đích thân Mao phát động, chỉ đạo với mục tiêu phát triển nước Tàu nhanh chóng trở thành một xã hội công nghiệp cộng sản hiện đại. Mao cho áp dụng kế hoạch/kỹ nghệ “người người làm gang–nhà nhà làm gang” để tăng gấp đôi lượng sản xuất thép của nước Trung Hoa tiên tiến. Cả nước Tàu mông mênh biến thành một

rừng lò gang tiêu thụ công nghệ rầm rập bốc khói – Gang được chế biến (lại) từ khối vật liệu, vật dụng kim loại mà chục triệu gia đình người Hoa có được. Kế hoạch sản xuất gang thép đưa đến kết quả sản xuất được hàng triệu tấn gang thép không đúc nổi chiếc đỉnh ốc! Mấy trăm triệu dân khác bị đẩy ra đồng thực hiện kế hoạch “đuổi chim giữ lúa” để đạt sản lượng 75 tấn thóc trên một héc-ta! Kết quả từ trí tuệ siêu đẳng của Chủ Tịch Mao: 45 triệu người chết, theo cách tính của Frank Dikotter như trên chỉ là số ít, có thể lên tới 55 triệu! Mao thân nhiên kết luận: Chết ấy là do ba năm thiên tai, cũng do lỗi của Phó Thủ Tướng Đặng Tử Khôi, phụ trách Ủy Ban Nông Nghiệp Trung Ương Đảng đã không nghe lời ta!

Bài học chết người/giết người với cách máu lạnh từ Bác Mao, Bác Hồ học được rất sớm. Có thể “bác” học và làm hay hơn cả ông thầy bên Bắc Kinh. Bác ta là thiên tài sáng tạo của một dòng Việt tộc un đúc từ đất Nghệ An qua lời sấm: Nam Đàn sinh thánh! Hãy xem “Thánh Nam Đàn” Nguyễn Sinh Côn/HCM làm phép!

3. Bác Hồ sống mãi trong Sự Nghiệp Chúng Ta!

Năm 1968, Nguyễn Chí Thiện nơi nhà tù Miền Bắc luôn nhắm trong đầu câu thơ khốc liệt mà chắc nói ra lời sẽ bị mất mạng ngay lập tức:

*Tôi biết nó!
Thằng nói câu nói đó
!Tôi biết nó!
Đồng bào miền Bắc biết nó!*

Tại sao Nguyễn Chí Thiện khẳng định như trên? Hãy xem “Bác” nói những gì mà bị người làm thơ họ Nguyễn nguyên rửa nặng lời như vậy. “Bác” nói như thế này: Không có gì quý hơn Độc Lập–Tự Do! Và sau này, năm 1976 Trường Chinh, Tổng Bí Thư Đảng CS (lần thứ hai) trong dịp vào Sài Gòn dự lễ “Thống Nhất Nước Nhà Về Mặt Nhà Nước” lập lại ý trên với một dạng thức khác: “Xã hội chủ nghĩa dẫu chưa hoàn chỉnh nhưng tốt đẹp gấp vạn lần chế độ tư bản!” Như vậy Sự Thật ở nơi đâu? Bác Hồ là “Người học trò ưu tú của Marx–Lenin, áp dụng nhuần nhuyễn tư tưởng Chủ Tịch Mao Trạch Đông vào điều kiện cách mạng nước ta”. Tổng Bí Thư, Chủ Tịch Nước, Chủ Tịch Quốc Hội Trường Chinh là người lần lượt giữ những chức vị cao nhất của đảng, nhà nước, quốc hội cs, là “học trò kiệt xuất của ‘Bác Hồ’ ‘từ 1940–1986’”, chỉ thiếu bốn năm là đủ nửa thế kỷ. Vậy phải có một điều gì không hợp lý trong quá trình “học–dạy học” của những con người “Thay/Qua mặt Thượng Đế” này? Chúng ta hãy xem ra từ lịch sử – mà lịch sử thì không thể sửa đổi gì được cho dù bác có tung lông kính nơi Hà Nội bước ra đòi thay đổi!

Được sự đồng ý của Quốc Tế cộng sản, Tháng 12, 1945, Hồ Chí Minh giải tán Đảng cộng sản Đông Dương, tiền thân của đảng cộng sản Việt Nam. Đồng thời Hồ tuyên bố

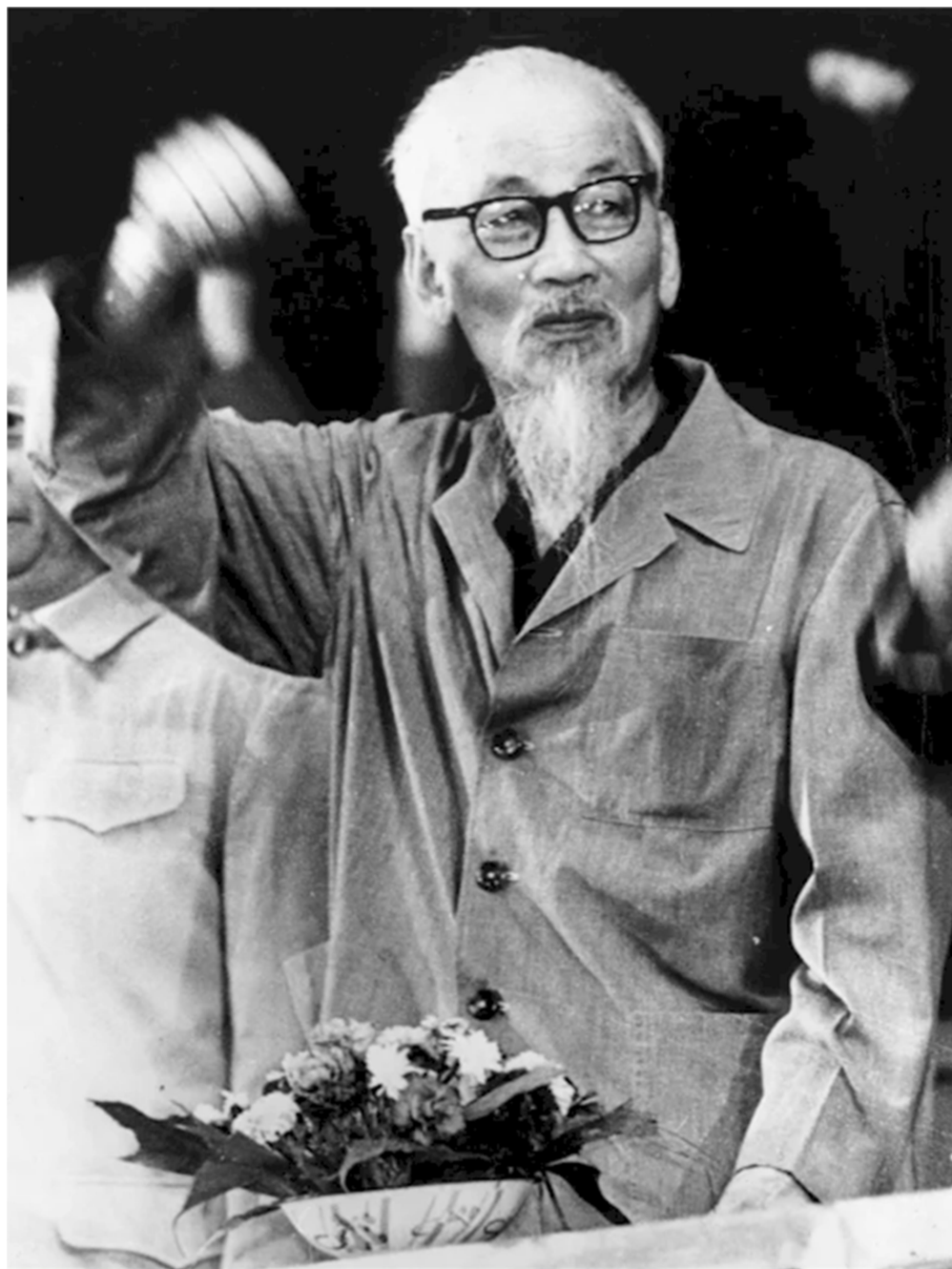
đóng cửa tờ báo đầu tiên của đảng, báo Cờ Giải Phóng. Tiếp theo, đảng (đã rút vào bí mật) cho ra báo Sự Thật, tiếp đổi tên là Nhân Dân, 1951. Năm 1953, Đảng phát động Chiến Dịch Cải Cách Ruộng Đất – Phong Trào Đấu Tố tại nông thôn Miền Bắc qua báo Nhân Dân. Báo Nhân Dân từ 1950 có những thành viên lãnh đạo gồm TBT Trường Chinh, Hoàng Tùng và tay em Trần Đĩnh (Đĩnh sinh năm 1930, làm dưới trướng, nhận dạy báo trực tiếp từ Trường Chinh). Báo Nhân Dân còn có một tay viết ẩn danh khác, ký tên là CB (Bí danh của bác nên phải giấu kín, dẫu Đĩnh biết y boong đây là “ông cụ”).

Để chỉ đạo vụ Cải Cách Ruộng Đất, cây bút có bí danh CB gửi đến báo Nhân Dân (gửi cho Đĩnh, kể theo sách Đèn Cù, NXB Người Việt Books, 2014) bài “Địa chủ ác ghê” có nội dung: “Thánh hiền dạy rằng: ‘Vi phú bất nhân’”. Ai cũng biết rằng địa chủ thì ác: như bóc lột nhân dân, tô cao lãi nặng, chây lười thuế khóa – thế thôi. Nào ngờ có bọn địa chủ giết người không nháy mắt. Đây là một thí dụ: Mụ địa chủ Cát–Hanh–Long cùng hai đứa con và mấy tên lâu la đã kể các tội cụ thể và con số cụ thể (ĐC, trg 85). Trong Đèn Cù, Trần Đĩnh đã kể lại chính xác hành vi, bút phê, chữ ký của HCM khi quyết định giết bà Nguyễn Thị Năm (chủ cơ sở thương mại Cát Hanh Long), là người chủ gia đình đã đón bản thân HCM và đám cán bộ trung ương Việt Minh cộng sản về trú ngụ tại nhà bà ở Hà Nội trong những ngày tháng 8, tháng 9, 1945 trước khi Hồ khai sinh nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, ngày 2 Tháng 9, 1945.

Bà Nguyễn Thị Năm không phải “được chết oan” một cách yên lành nhưng với cảnh kinh hoàng: “*Khi du kích đến đưa bà đi, bà ta đã cảm thấy như có sự gì nên cứ van lạy ‘ác anh làm gì thì bảo em trước để em còn tụng kinh’.* Bà ta vừa quay người thì mấy loạt đạn tiểu liên nổ sát lưng... *Mua áo quan được thì không cho bà ta vào lọt. Du kích mấy người bèn đặt bà ta lên miệng cỗ áo quan rồi nhảy lên vừa giẫm vừa hô: ‘Chết rồi còn ngoan cố này’.* Nghe xuong kêu rặng rặc... *Cuối cùng bà ta cũng vào lọt, nằm vẹo vọ như con rôi vấy*”. (ĐC, trg 86). Sợ rằng viết như thế chưa trình bày đủ khả năng/quyền giết người của HCM, Trần Đĩnh viết rõ hơn: “*Sở dĩ báo chí không dự đấu là vì giữ bí mật, ngại Đồng Bẩm cách Hà Nội vài chục cây số đường chim bay, Pháp có thể nhảy dù xuống đó. Cụ Hồ bịt râu đến dự một buổi và Trường Chinh (thủ trưởng của Đĩnh) thì đeo kính râm suốt*”. (ĐC, trg 84).

Giết bà Nguyễn Thị Năm (ân nhân lớn của đảng, nhà nước cộng sản khi đang trong hoạt động bí mật) không phải chỉ do hành vi đơn lẻ của một đội cải cách ruộng đất, nhưng là một sách lược chung được chỉ đạo nhất quán từ quyền giết người của HCM, được TBT Trường Chinh thực hiện. Nhưng HCM thật ra cũng chỉ là kẻ thi hành vì: “Hoàng Tùng (Biên tập/Tổng biên tập Báo Nhân Dân (1951–1982), tức chỉ huy trực tiếp của Đĩnh; Ủy viên BCH/TƯĐ (1976–82) –Pnn) đã viết trong hồi ký: ‘Mùa hè năm 1952 Mao Trạch Đông và Stalin gọi Bác sang, nhất định bắt phải cải cách ruộng đất. Sau thấy không thể từ chối được nữa Bác mới quyết định phải thực hiện...’ Họ muốn qua cải cách ruộng đất để ‘chỉnh đốn’ lại Đảng ta. Thời gian từ lúc tiến hành cải cách ruộng đất đến lúc dừng là 3

năm.” (Hồi ký Hoàng Tùng “Vài chuyện về Bác Hồ với Trung quốc –Pnn”). “Trung Quốc đã ráp tâm đưa đảng cộng sản Việt Nam vào quỹ đạo của Trung Quốc như bóng với hình” (ĐC, trg 95).



**Hồ Chí Minh, Tháng Một 1969
(ảnh: Three Lions/Getty Images)**

Cố Vấn Trung Cộng áp đặt Ủy Ban Cải Cách của CSVN tỷ lệ địa chủ cần phải đấu tố đối với mỗi huyện là 80% trên gia đình nông dân của huyện ấy – (Phỏng vấn, “Ba giờ với

Luật Sư Nguyễn Mạnh Tường”, Tác giả: Hòa Khánh, Báo Quê Mẹ Ba Lê, Pháp 17/11/1989). Thế nên, cái chết của trăm ngàn người bị quy kết là địa chủ không do ngẫu nhiên, sai lầm của đội đầu tố tại một vài địa phương (cách giải thích chạy tội của Tô Hoài trong Chuyện Ba Người Khác), nhưng chính Hồ Chí Minh chứ không ai khác là tác nhân xây dựng/lãnh đạo/điều hành toàn diện các “kế hoạch GIẾT NGƯỜI” của đảng cộng sản VN từ ngày thành hình 1930 qua các giai đoạn cao trào cũng như thoái trào của tổ chức chính trị bạo lực này.

HCM trong lần khóc lóc nhận lỗi trước dân chúng miền Bắc vào ngày 18 tháng 8 năm 1956 tại Hà Nội đủ để xóa mờ tội ác đối với những người gọi là địa chủ do chỉ sở hữu 0.65 héc-ta đất! Nhưng không chỉ có thế, “Sự Nghiệp/Chúng ta” tiếp được thực hiện lần lượt tại qua những cao điểm máu xương: Mậu Thân Huế, 1968; Đại Lộ Kinh Hoàng, Quảng Trị 1972... Và mỗi thước đất, mỗi làng xóm, thị trấn, thành phố của miền Nam dài theo Chiến Dịch Hồ Chí Minh khởi đi từ 10 tháng 3, 1975 với cuộc tấn công Ban Mê Thuột... “Tội Ác–Đảng cộng sản/Sự Nghiệp Chúng Ta/Bác Hồ Sống Mãi” không ngừng lại tại Ngày 30 Tháng Tư, 1975 với 600,000 người Việt chết trên đường vượt biên, vượt biển bởi kế hoạch “công an tổ chức vượt biên/công an bán bãi vượt biên/công an tàn sát vượt biên”.

Đoạn đường dài dầm máu toàn Dân Tộc Việt này không loại trừ một ai được tổ chức/chỉ đạo/điều hành bởi: Nguyễn Sinh Côn, Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Linov, Vương Đông Hải, Hồ Quang, Hồ Chí Minh... được thi hành, thực hiện với Trường Chinh, Võ (Nguyễn) Giáp, Phạm Văn Đồng, Lê Duẩn, Lê Đức Thọ, Nguyễn Chí Thanh, Phạm Hùng, Đỗ Mười, Lê Khả Phiêu, Nguyễn Văn Linh, và Nguyễn Phú Trọng hôm nay. Danh sách sẽ rất dài nếu muốn kể đủ. Tất nhiên bao gồm Báo Nhân Dân/Báo Sự Thật/Hội Nhà Văn, v.v. Những quân cờ tay em chạy quanh “cái đảng” nơi Hà Nội hơn nửa thế kỷ qua. Nay vẫn tiếp tục! Đang tiếp tục giết dân!

KẾT TỪ

Bài viết đã khá dài, viết gần một tháng với câu hỏi (rất thành thật với bản thân): Tại sao như thế? Tại sao một dân tộc bản lãnh mạnh mẽ, giỏi chịu đựng, tâm chất thuần hậu, thắm thiết tấm lòng, tinh thần tinh tế, nhẫn nại, thông minh trong đời sống vật chất qua gia đình, xã hội, v.v. lại rơi vào tình trạng sống không ra dạng người/chết không yên nằm mồ suốt từ 1945 qua những thời điểm khốc liệt 1954, 1960, 1968, 1972, 1975... cho đến hôm nay với đại dịch Covid-19 đang tràn ngập – Diễn hình tại Sài Gòn, Hòn Ngọc Viễn Đông, đối tượng rục rĩ mà Thủ Tướng Lý Quang Diệu chỉ mong xây dựng Tân Gia Ba nên bằng vào năm 1960. Hôm nay, người dân nơi Hòn Ngọc Viễn Đông ấy đang dần chết – Chết thật vì đói vì bệnh sau trong hoàn cảnh 46 năm không chiến tranh kể từ 1975, dưới chế độ gọi là CHXHCNVN – Chết độ CỦA DÂN – DO DÂN – VÌ DÂN? Vì sao? Có

gắng đúc kết, lược giải, suy diễn từ nhiều cách, với nhiều điều kiện, bản thân tìm ra những mẫu số khả thể chung nhất như sau:

Năm 1958, bắt chước Quán Trọng (723–716/TCN), tại lớp học chính trị “cán bộ giáo dục” miền Bắc (13/9/1958), Hồ đề ra chiến lược “Trồng người”: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” để có những ‘công dân tốt và cán bộ tốt’ cho nước nhà”. Mục tiêu tổng quát, tối hậu mà không người lãnh đạo đất nước bất kỳ nơi đâu không đồng thuận. Chỉ khác nhau là từ cách thức, phương tiện, điều kiện đào tạo. Chúng ta có thể đúc kết với những điểm chính:

1. Giết người là một nhiệm vụ. Bài dạy giết người phải dạy từ nhỏ cho trẻ thơ. Em có cây bút chì vẽ ngay một tên giặc Mỹ. Em tô con mắt xanh lè. Cái mặt thật là gớm ghê... Bài học về “tên giặc Mỹ” hiện diện khắp nơi: Năm 1965 khi Bác đến thăm “tổ chiến sĩ lái” ở Sơn Tây (Chữ của miền Bắc trước, sau 1975–Pnn), Bác có lời nhắn nhủ: “Các chú cứ bắn hạ nhiều máy bay Mỹ là bác khỏe, bác vui!”. Huấn lệnh “giết Mỹ” không chỉ xuất hiện, cần thiết trong giai đoạn “Chống Mỹ cứu nước, 1960–1975” mà loại chữ nghĩa gọi là chống Mỹ trước 1975; chống Ngụy Quân–Ngụy Quyền kể cả sau ngày 30 tháng 4, 1975 luôn được “liệt sĩ” Đặng Thùy Trâm, “nhà văn” Nguyễn Văn Thạc... lấy làm khuôn mẫu viết nên những lời khí thế: “Thằng Mỹ như thế nào? Tôi muốn đâm lưỡi dao vào trái tim đen đúa của nó” (Nguyễn Văn Thạc – Mãi Mãi Tuổi Hai Mươi. NXB Thanh Niên, Việt Nam, 2005). Nhiệm vụ “Giết Mỹ–Diệt Ngụy–Giết người này là một QUỐC SÁCH KHÔNG THỂ VẮNG MẶT TRONG TẤT CẢ MỌI THỜI KỲ CÁCH MẠNG”. Chúng tôi tiếp chứng minh với sách lược “giết người” đã được thực hiện rất xa, tại nhiều nơi, đã thực hiện từ lâu.

Cần nhắc lại, năm 1958, Mao thực hiện sáng tạo “Đại Nhảy Vọt–Đã trình bày phân trên” để cuối cùng có được “thành quả: 45 triệu người chết đói từ 1958 đến 1962”. Nhưng, Mao bình tĩnh nhận định: “Karl Marx, Lenin, Khổng Tử còn có khi sai lầm. Ta cũng vậy”. Không phải lời bông quơ, nên năm 1966, rất tự tin, Mao phóng tiếp chiến dịch “Cách Mạng Văn Hóa” với lực lượng 10 triệu Hồng Vệ Binh nhằm thanh toán các lãnh tụ đối lập, Lưu Thiếu Kỳ, Đặng Tiểu Bình, Bành Đức Hoài... cùng lần với Khổng Tử, Thích Ca, mà thầy xác người dân vô tội ở thành phố Nam Kinh phải dọn bằng xe ủi đất. Mao không hề quan ngại vì như năm 1954 đã nói với Nehru: Mao không hề sợ bom nguyên tử Mỹ! Chết vài trăm triệu không hề hấn gì. Thập niên 1950 chỉ khoảng 600–800 triệu còn nói cứng như thế. Qua Thế Kỷ 21 với 1 tỷ rưỡi thì ngại ngùng gì với vài ba trăm triệu kẻ chết oan/hoặc đúng tiêu chuẩn từ Đại Dịch Vũ Hán, từ cuối năm 2019.

Thế nên, tại Việt Nam tội ác có hệ thống của Đảng CS Hà Nội được chỉ đạo được lập lại với hình thức và đối tượng thụ nạn khác trong đợt “Cải Cách Công Thương Nghiệp miền Bắc” tại hai năm 1958–1960. Đây cũng là tiền đề “Chiến dịch cướp giật cấp nhà nước” đối với miền Nam sau khi đợt tiến công quân sự/Chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc tại

Ngày 30 Tháng 4, 1975. Và hiện tại là bước cuối cùng – Chiếm đoạt Quyền Sống của 90 triệu người dân Việt – Toàn khối dân chúng bị xóa bỏ quyền sở hữu đất đai trên khu đất, nhà ở từ trăm năm trước do tổ tiên để lại. Và cao điểm hôm nay, 2021 với chiến dịch “Chống Dịch như Chống Giặc” bằng lực lượng quân đội, công an đi từ Hà Nội vào với vũ khí sát thương có mức độ cao, xe bọc thép chống bạo động thực hiện lời thề: “Không thắng không về”. Giặc ở đâu? Ai thắng ai, nơi thành phố mang tên “Hồ Chí Minh quang vinh”?!

2. Đảng–Nhà Nước–Nhân Dân: “Dân Tộc như một Bầy Sập”

Để kết thúc bài tiểu luận mà vừa viết vừa cảm căm trong lòng câu hỏi: Tại sao những điều tồi tệ nhất, vô lý nhất, ác độc nhất mà một người với trí năng, lương tri bình thường KHÔNG THỂ NÀO CHẤP NHẬN ĐƯỢC – Nhưng điều ngang ngược tai họa kia đã tiếp diễn như một tiến trình “hợp lý – tự nhiên” để đến hôm nay, một thành phố Sài Gòn như một viên ngọc vỡ nát với 9 triệu dân thoi thóp chờ ngày chết vì bệnh–chết vì đói?! Tại sao “Giết Người là một Nhiệm Vụ” như trên đã đề ra, được thực hiện? Tại sao? Tất cả phải có Một Đầu Mối–Một Nguyên Nhân–Vâng, chúng ta phải tìm cho ra lẽ – Nó là đây: Là Tam Nguyên Luận mà Dân Tộc Việt đã nuốt phải từ một ngày rất lâu: 2 Tháng 9/1945 – Chúng ta tiếp chứng minh.

2.1. Đảng Lãnh Đạo: Do Hồ Chí Minh xây dựng từ 1930 ở Trung Hoa, đưa vào Việt Nam năm 1940’s; tiếp cầm quyền một phần lãnh thổ miền núi Bắc Việt Nam trước 1954; nửa nước sau 20/7/1954; cả nước sau 30/4/1975. Đảng được định nghĩa và xác định vai trò: “Đảng là một đảng cầm quyền” với tư cách là một đảng duy nhất trong hệ thống chính trị nắm giữ quyền lực chính trị, và thực hiện vai trò lãnh đạo Nhà Nước từ năm 1945, khi Nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ra đời, 2 Tháng 9, 1945. Vai trò này càng được củng cố sau 30/4/1975.

2.2. Để thực hiện quan điểm/ý nghĩa “đảng lãnh đạo”: Đảng nắm chính quyền và kiểm soát quyền lực nhà nước, Đảng hóa thân vào Nhà nước và Dân Tộc. Về thực chất, Đảng xử dụng Nhà nước, thông qua Nhà nước, lãnh đạo các cơ quan quyền lực nhà nước và hệ thống chính trị thực hiện mục tiêu Độc Lập Dân Tộc gắn liền với Chủ Nghĩa Xã Hội, đem lại lợi ích cho Nhân Dân.

2.3. Nếu hai Nguyên Nhân trên được định nghĩa rõ ràng, và thực hiện nghiêm chặt thì qua yếu tố thứ ba: Nhân Dân – Dân Tộc ĐẢNG BẮT ĐẦU NÓI NHẢM: “Đảng cầm quyền” đã hóa thân vào Nhân Dân qua xây dựng Nhà Nước Pháp Quyền Xã Hội Chủ Nghĩa của Dân, do Dân, vì Dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh (phải nài đến HCM trong tất cả những trường hợp nguy nan, phi lý nhất) luôn nhấn mạnh, cần phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường sự tham gia của nhân dân trong quá trình ban hành và thực hiện quyết định, giám sát hoạt động Nhà Nước.

Cả Ba Nguyên Luận kể trên đã hoàn toàn là một sự vô lý từ lý luận đến thực tế vì chính Karl Marx chứ không ai hết đã dự tri về SỰ TRIỆT TIÊU CỦA NHÀ NƯỚC VÀ ĐẢNG CẦM QUYỀN KHI KHÔNG CÒN GIAI CẤP THỐNG TRỊ (THEO LÝ LUẬN TỪ KINH ĐIỂN cộng sản).

Trong khi đó chính Hồ Chí Minh (lại “bác Hồ”) đã tuyên xưng nên chân lý: Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Sông có thể cạn núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi!

Vậy là sao? Hoặc là Karl Marx, Lenin nói sai về “triệt tiêu giai cấp – triệt tiêu nhà nước – triệt tiêu giai cấp đấu tranh – triệt tiêu quốc gia”/Hoặc “Bác Hồ” nói nhầm? Người bình thường – Bất cứ con người có Nhân Tính nào phải đặt ra câu hỏi KHÔNG THỂ TRẢ LỜI như trên. Nhưng những kẻ cầm quyền nơi Hà Nội rất tinh táo trả lời bằng sự kiện vừa xảy ra trong mùa Hè 2021: Ngày 8 Tháng 6, báo chí trong nước đồng loạt trích đăng lời ca ngợi của Thủ tướng CS Phạm Minh Chính dành cho đội tuyển Việt Nam sau khi đã bại đội Nam Dương trong cuộc thi đấu vòng loại: Thủ Tướng Chính trầm trồ: “... được hun đúc từ nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc và là ý chí vươn lên mạnh mẽ qua các thời kỳ của con người Việt Nam ở từng lĩnh vực.”

Trời hỡi! “Nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc” có liên quan gì đến việc đá trái banh? Hội Tuyển VNCH đã từng giữ chức vô địch Giải Bóng Tròn Merdeka năm 1966. Về Sài Gòn được giới hâm mộ đá banh lên Tân Sơn Nhất chào đón chứ đâu cảnh tượng cả trăm ngàn người có thiếu nữ cởi truồng ở Hà Nội đi đón một đội tuyển đá hơn một trái banh so với một đội hạng nhì của khu vực Trung Á! Nhưng lời tuyên bố nhằm nhí ồn ào chữ nghĩa của Thủ Tướng Chính với cảnh đám thanh niên, thiếu nữ Hà Nội cởi truồng hoan hô đám đá banh KHÔNG HỀ LÀ HÀNH VI ĐƠN LỄ NGẪU NHIÊN. Chúng ta đừng coi thường đánh giá Thủ Tướng Chính là ngu ngơ và ngớ ngẩn khi nói lời huyênh hoang vừa kể ra. Phạm Minh Chính biết rõ điều này. Nhưng do họ Phạm và Ban Tuyên Huấn đảng CSVN muốn hướng dẫn và củng cố niềm tin của người Dân Việt đang trong một thời điểm đen tối do dịch bệnh mà Phó Thủ Tướng Vũ Đức Đam nhất quyết diệt chết cái “con Covid-19” như một kế hoạch y tế thông thường tẩy trùng, khử muỗi! Đảng cộng sản nơi Hà Nội, điển hình với Thủ Tướng Chính, Phó Thủ Tướng Đam chuyên đặt GIÁ VẤN ĐỀ CỦA MỘT KẾ HOẠCH CHẠY TỘI.

Từ khi có mặt trên đất nước Việt Nam, 1930, 1945 đảng CS luôn khai thác các khái niệm nặng tình cảm như Dân Tộc, Tổ Quốc, Đồng Bào, Lòng Yêu Nước phù hợp một cách chính xác theo nhu cầu của đảng trong mỗi giai đoạn, mỗi chủ trương, mỗi chiến lược và mỗi thời kỳ. Nhưng đừng quên, hai chữ Dân Tộc thiêng liêng này vắng mặt trong hầu hết các văn kiện đảng hay bút tích của các lãnh tụ đảng CS. “Di chúc Hồ Chí Minh”, dài 1127 chữ, được Nguyễn Phú Trọng ca ngợi là “Di chúc của Người tỏa sáng giá trị dân tộc

và thời đại”. Thế nhưng trong suốt “di chúc” không có chữ “Dân Tộc” (Việt Nam) nào. Trong 6 điều để lại trong “di chúc”, Điều Thứ Nhất nói về Đảng; Điều Thứ Hai nói về Đảng, Điều Thứ Ba, Tư; Năm, và kết luận cũng CHỈ NÓI VỀ ĐẢNG. Không MỘT CHỮ Dân Tộc, lãnh thổ, lãnh hải của Việt Nam! Quan điểm nguyên lý trong Tuyên Ngôn Đảng CS công bố vào tháng 2, 1948 có câu “Công nhân không có Tổ Quốc” (Working men have no country) đã khẳng định điều này.

Tóm lại, suốt một thời gian dài từ 1945, 1954, 1960, 1968, 1972, 1975, đảng dùng những chiếc bẫy “dân tộc, độc lập, tự do, hạnh phúc” để xô cả một Dân Tộc rơi vào. Để thực hiện quá trình “Giết Người– Hiện thực Tam Nguyên Luận: Đảng Lãnh Đạo – Nhân Dân Làm Chủ – Nhà nước quản lý” không ở đâu khác, chính là nơi câu hát máu me “Cờ in máu chiến thắng mang hồn nước. Đường vinh quang xây xác quân thù!” Thế nên, những quân thù được tiếp tục xây dựng suốt hơn nửa thế kỷ. Phát Xít Nhật – Thực Dân Pháp – Đế Quốc Mỹ – Ngụy Quân–Ngụy Quyền... Và hôm nay nay là “Chống Dịch như chống Giặc” nơi thành phố quang vinh mang tên Bác – Không thắng (giặc) Không về!!!

Để cứu mình, “Chiếc Bẫy Dân Tộc” một lần nữa được giăng ra, và CSVN thêm một lần giải thích: Đảng chính là Dân Tộc. Bài học từ 1945 đến giờ nào mấy ai thấy ra?



Người Lính Phan Nhật Nam,

Tháng 10, 2021

Đề Tưởng Niệm Quốc Khánh Việt Nam Cộng Hòa,

26 Tháng 10, 1955

Nguồn: <https://baovecovang2012.wordpress.com/2021/11/15/trong-ngouc-nguoi-phan-nhat-nam>



Nguồn: Internet eMail by van chuong vu chuyển

*Đăng ngày Thứ Hai, November 15, 2021
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*